

Số:440...../TB-THADS

Đắk Song, ngày ...5... tháng ...5... năm 2025

THÔNG BÁO
Về kết quả thẩm định giá tài sản

Căn cứ Điều 98, Điều 99 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Quyết định thi hành án số 333/QĐ-CCTHADS ngày 17/12/2024; Quyết định sửa đổi, bổ sung quyết định thi hành án số 09/QĐ-CCTHADS ngày 14/02/2025 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 07/QĐ-CCTHADS ngày 14/02/2025 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ kết quả thẩm định giá ngày 28/4/2025 của Công ty Cổ phần thẩm định giá Trung Hải Ban Mê, địa chỉ: Số 08 đường số 2, Buôn Ako Dông, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông thông báo cho:

Người được thi hành án: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, địa chỉ: Tầng 01, tòa nhà ACM, số 96, Cao Thắng, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người phải thi hành án: Công ty TNHH MTV Ngọc Bắc Sang – đại diện là ông Nguyễn Ngọc Bắc, địa chỉ: Tổ 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang; địa chỉ: Tổ 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Ông Nguyễn Anh Dũng, bà Nguyễn Thị Thu Thủy; địa chỉ: Thôn 10, xã Nâm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

Các tài sản thẩm định giá cụ thể:

01. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180891 ngày 08/10/2021 gồm thửa đất số 103, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 5345,1m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc cập nhật biến động ngày 13/10/2021.

02. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180892 ngày 08/10/2021 gồm thửa đất số 104, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 3926,5m² tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc cập nhật biến động ngày 13/10/2021.

03. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180893 ngày 08/10/2021 gồm thửa đất số 105, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 4564,8m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc cập nhật biến động ngày 13/10/2021.

04. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180894 ngày 08/10/2021 gồm thửa đất số 106, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 4813,3m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc cập nhật biến động ngày 13/10/2021.

05. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180895 ngày 08/10/2021 gồm thửa đất số 107, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 4931,3m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc cập nhật biến động ngày 13/10/2021.

06. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180896 ngày 08/10/2021 gồm thửa đất số 108, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 4833,1m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc cập nhật biến động ngày 13/10/2021.

07. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180898 ngày 14/10/2021 gồm thửa đất số 117, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 3743,2m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc.

08. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180899 ngày 14/10/2021 gồm thửa đất số 118, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 3912,9m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc.

09. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180900 ngày 14/10/2021 gồm thửa đất số 119, 44, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 4057,9m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc.

10. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DE 008756 ngày 09/11/2022 gồm thửa đất số 187, tờ bản đồ số 36, diện tích theo GCNQSDĐ là 1483,8m², tọa lạc tại thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc.

11. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DE 008724 ngày 09/11/2022 gồm thửa đất số 185, tờ bản đồ số 36, diện tích theo GCNQSDĐ là 1971,1m², tọa

lạc tại thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc.

12. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DE 008706 ngày 09/11/2022 gồm thửa đất số 188, tờ bản đồ số 36, diện tích theo GCNQSDĐ là 1479,6m², tọa lạc tại TDP 6, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc.

13. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DE 008704 ngày 09/11/2022 gồm thửa đất số 186, tờ bản đồ số 36, diện tích theo GCNQSDĐ là 1617,7m², tọa lạc tại TDP 6, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc.

14. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DE 008723 ngày 09/11/2022 gồm thửa đất số 184, tờ bản đồ số 36, diện tích theo GCNQSDĐ là 608,1m², tọa lạc tại TDP 6, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc.

15. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DE 008722 ngày 09/11/2022 gồm thửa đất số 183, tờ bản đồ số 36, diện tích theo GCNQSDĐ là 687,5m², tọa lạc tại TDP 6, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc.

16. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DE 008721 ngày 09/11/2022 gồm thửa đất số 182, tờ bản đồ số 36, diện tích theo GCNQSDĐ là 640m², tọa lạc tại TDP 6, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc.

17. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237930 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 116, tờ bản đồ số 13, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1457m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

18. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237931 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 117, tờ bản đồ số 13, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1841,2m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

19. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237932 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 118, tờ bản đồ số 13, diện tích theo GCNQSDĐ là 1833,8m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

20. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237933 ngày 01/4/2022

gồm thửa đất số 119, tờ bản đồ số 13, diện tích theo GCNQSDĐ là 1836,2m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

21. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237934 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 120, tờ bản đồ số 13, diện tích theo GCNQSDĐ là 1845m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

22. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237935 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 121, tờ bản đồ số 13, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1852,4m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

23. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237936 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 122, tờ bản đồ số 13, diện tích theo GCNQSDĐ là 1861,8m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

24. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237937 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 123, tờ bản đồ số 13, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1870,1m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

25. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237938 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 124, tờ bản đồ số 13, diện tích theo GCNQSDĐ là 1876,5m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

26. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237939 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 125, tờ bản đồ số 13, diện tích theo GCNQSDĐ là 1885,7m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

27. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237940 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 126, tờ bản đồ số 13, diện tích theo GCNQSDĐ là 1894m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

28. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237941 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 127, tờ bản đồ số 13, diện tích theo GCNQSDĐ là 1900m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

29. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237942 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 128, tờ bản đồ số 13, diện tích theo GCNQSDĐ là 1898,9m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

30. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237943 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 129, tờ bản đồ số 13, diện tích theo GCNQSDĐ là 1878,7m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

31. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237944 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 130, tờ bản đồ số 13, diện tích theo GCNQSDĐ là 1860,7m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

32. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237946 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 131, tờ bản đồ số 13, diện tích theo GCNQSDĐ là 1839,8m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

33. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237945 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 132, tờ bản đồ số 13, diện tích theo GCNQSDĐ là 1820,5m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

34. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237947 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 133, tờ bản đồ số 13, diện tích theo GCNQSDĐ là 1954,6m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

35. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237948 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 134, tờ bản đồ số 13, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1416,3m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

36. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180750 ngày 08/10/2021 gồm thửa đất số 39, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 4086,9m², tọa lạc tại Thôn 9, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc.

37. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180751 ngày 08/10/2021 gồm thửa đất số 40, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1501,5m²,

tọa lạc tại Thôn 9, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc.

38. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180752 ngày 08/10/2021 gồm thửa đất số 41, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1492,4m², tọa lạc tại Thôn 9, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc.

39. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180753 ngày 08/10/2021 gồm thửa đất số 42, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1468,1m², tọa lạc tại Thôn 9, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc.

40. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180754 ngày 08/10/2021 gồm thửa đất số 43, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1383,1m², tọa lạc tại Thôn 9, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc.

41. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180833 ngày 04/10/2021 gồm thửa đất số 111, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 3531,3m², tọa lạc tại Thôn 9, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc cập nhật biến động ngày 13/10/2021.

42. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180834 ngày 04/10/2021 gồm thửa đất số 112, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 3790,1m², tọa lạc tại Thôn 9, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc cập nhật biến động ngày 13/10/2021.

43. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180835 ngày 04/10/2021 gồm thửa đất số 113, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 3831,5m², tọa lạc tại Thôn 9, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc cập nhật biến động ngày 13/10/2021.

44. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180836 ngày 04/10/2021 gồm thửa đất số 114, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 4107,1m², tọa lạc tại Thôn 9, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc cập nhật biến động ngày 13/10/2021.

45. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180845 ngày 14/10/2021 gồm thửa đất số 115, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 5292,8m², tọa lạc tại Thôn 9, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

46. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180800 ngày 14/10/2021

gồm thửa đất số 116, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 6563,2m², tọa lạc tại Thôn 9, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

47. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392355 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 75, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 536,2m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

48. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392356 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 76, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 512,8m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

49. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392357 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 77, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 506,2m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

50. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392358 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 78, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 503,1m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

51. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392359 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 79, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 500,4m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

52. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392360 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 80, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 500,3m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

53. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392361 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 81, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 500,3m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

54. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392363 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 83, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,1m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

55. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392364 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 84, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,1m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

56. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392365 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 85, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,1m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

57. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392366 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 86, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,0m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

58. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392367 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 87, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,0m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

59. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392368 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 88, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,0m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

60. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392369 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 89, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,0m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

61. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392370 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 90, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,0m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

62. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392371 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 91, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,0m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

63. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392381 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 92, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,0m², tọa lạc

tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

64. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392372 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 93, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,0m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

65. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392373 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 94, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,0m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

66. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392374 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 95, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,0m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

67. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392375 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 96, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,0m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

68. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392376 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 97, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,0m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

69. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392377 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 98, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,4m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

70. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392378 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 99, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,4m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

71. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392379 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 100, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 252,8m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

72. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CO 987079 ngày 01/3/2019

gồm thửa đất số 116, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1483,2m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

73. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CO 987078 ngày 01/3/2019 gồm thửa đất số 117, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1000,1m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

74. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CO 987077 ngày 01/3/2019 gồm thửa đất số 118, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1000,3m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

75. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CO 987076 ngày 01/3/2019 gồm thửa đất số 119, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 999,9m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

76. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CO 968251 ngày 16/5/2019 gồm thửa đất số 121, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1734,5m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

77. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CO 968252 ngày 16/5/2019 gồm thửa đất số 122, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 2219,5m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

78. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CO 968253 ngày 16/5/2019 gồm thửa đất số 123, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 2733,1m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

79. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CS 575174 ngày 11/10/2019 gồm thửa đất số 145, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1543m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

80. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CS 558601 ngày 11/10/2019 gồm thửa đất số 146, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1595,8m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

81. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CS 558602 ngày 11/10/2019 gồm thửa đất số 147, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1532,4m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

82. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CS 558603 ngày 11/10/2019 gồm thửa đất số 148, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1363m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

83. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CS 558604 ngày 11/10/2019 gồm thửa đất số 149, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 491m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

84. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CS 558605 ngày 11/10/2019 gồm thửa đất số 150, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1368,1m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

85. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CS 558606 ngày 11/10/2019 gồm thửa đất số 151, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1348,3m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

86. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được cấp giấy chứng nhận số DM 033357 ngày 14/9/2023 gồm thửa đất số 95 (91 cũ), tờ bản đồ số 89, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 17077,9m², tọa lạc tại Thôn 4, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Anh Dũng, bà Nguyễn Thị Thu Thủy.

Kết quả thẩm định giá các tài sản trên như sau:

01. Quyền sử dụng đất và Công trình xây dựng thuộc thửa đất số 103; 108; 107; 106; 105; 104; 119; 44; 118 và 117; Tờ bản đồ số 82 tọa lạc tại TDP 08, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông (TS TĐG 1):

Theo yêu cầu, THBM xác định giá trị 09 thửa đất liền kề nhau sẽ được tính gộp diện tích (Tổng diện tích 9 thửa: 39.894,1 m²).

Tổng giá trị TS TĐG 1:

DVT: Đồng

STT	Tên tài sản	Giá trị thẩm định
01	Quyền sử dụng đất	18.191.710.000
02	Cây trồng trên đất (Ao)	31.590.000
Tổng cộng		18.223.300.000

02. Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 184; 183; 182; 185; 186; 187; 188; Tờ bản đồ số 36 tọa lạc tại TDP 6, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông (TS TĐG 2):

Tổng giá trị TS TĐG 2:

ĐVT: Đồng

STT	Tên tài sản	Giá trị thẩm định
01	Quyền sử dụng đất thửa 184	646.410.000
02	Quyền sử dụng đất thửa 183	730.813.000
03	Quyền sử dụng đất thửa 182	680.320.000
04	Quyền sử dụng đất thửa 185	1.249.677.000
05	Quyền sử dụng đất thửa 186	1.025.622.000
06	Quyền sử dụng đất thửa 187	940.729.000
07	Quyền sử dụng đất thửa 188	938.066.000
Tổng cộng		6.211.637.000

03. Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 116; 117; 118; 119; 120; 121; 122; 123; 124; 125; 126; 127; 128; 129; 130; 131; 132; 133; 134, tờ bản đồ số 13 tọa lạc tại TDP 08, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông (TS TĐG 3):

Tổng giá trị TS TĐG 3:

ĐVT: Đồng

STT	Tên tài sản	Giá trị thẩm định
01	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 116	894.598.000
02	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 117	1.143.849.000
03	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 118	1.161.324.000
04	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 119	1.156.356.000
05	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 120	1.200.827.000
06	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 121	1.155.699.000
07	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 122	1.156.744.000
08	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 123	1.154.955.000
09	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 124	1.161.472.000
10	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 125	1.194.364.000
11	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 126	1.222.021.000
12	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 127	1.212.804.000
13	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 128	1.193.972.000
14	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 129	1.200.360.000
15	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 130	1.188.670.000
16	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 131	1.170.062.000
17	Quyền sử dụng đất và Tài sản gắn liền với đất thửa 132	1.159.345.000
18	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 133	1.209.855.000
19	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 134	875.447.000
Tổng cộng		21.812.724.000

04. Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thuộc đất thửa đất số 39; 40; 41; 42; 43; 111; 112; 113; 114; 115; 116; Tờ bản đồ số 82 tọa lạc tại Thôn 9, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông (TS TĐG 4):

Theo yêu cầu, THBM xác định giá trị 11 thửa đất liền kề nhau được gộp chung diện tích (Tổng diện tích 11 thửa: 37.048 m²).

Tổng giá trị TS TĐG 4:

ĐVT: Đồng

STT	Tên tài sản	Giá trị thẩm định
01	Quyền sử dụng đất	17.634.848.000
02	Cây trồng trên đất	426.069.000
	Tổng cộng	18.060.917.000

05. Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 75; 76; 77; 78; 79; 80; 81; 83; 84; 85; 86; 87; 88; 89; 90; 91; 92; 93; 94; 95; 96; 97; 98; 99; 100; 116; 117; 118; 119; 121; 122; 123, tờ bản đồ số 30 tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông (TS TĐG 5):

Tổng giá trị TS TĐG 5:

ĐVT: Đồng

STT	Tên tài sản	Giá trị thẩm định
01	Quyền sử dụng đất thửa 75	1.517.901.000
02	Quyền sử dụng đất thửa 76	1.453.925.000
03	Quyền sử dụng đất thửa 77	1.435.881.000
04	Quyền sử dụng đất thửa 78	1.427.405.000
05	Quyền sử dụng đất thửa 79	1.420.024.000
06	Quyền sử dụng đất thửa 80	1.419.750.000
07	Quyền sử dụng đất thửa 81	1.419.750.000
08	Quyền sử dụng đất thửa 83	715.695.000
09	Quyền sử dụng đất thửa 84	715.695.000
10	Quyền sử dụng đất thửa 85	715.695.000
11	Quyền sử dụng đất thửa 86	715.430.000
12	Quyền sử dụng đất thửa 87	715.430.000
13	Quyền sử dụng đất thửa 88	715.430.000
14	Quyền sử dụng đất thửa 89	715.430.000
15	Quyền sử dụng đất thửa 90	715.430.000
16	Quyền sử dụng đất thửa 91	715.430.000
17	Quyền sử dụng đất thửa 92	715.430.000
18	Quyền sử dụng đất thửa 93	715.430.000
19	Quyền sử dụng đất thửa 94	715.430.000
20	Quyền sử dụng đất thửa 95	715.430.000
21	Quyền sử dụng đất thửa 96	715.430.000
22	Quyền sử dụng đất thửa 97	715.430.000
23	Quyền sử dụng đất thửa 98	716.492.000
24	Quyền sử dụng đất thửa 99	716.492.000
25	Quyền sử dụng đất thửa 100	722.861.000
26	Quyền sử dụng đất thửa 116	2.656.266.000
27	Quyền sử dụng đất thửa 117	2.057.900.000
28	Quyền sử dụng đất thửa 118	2.058.300.000
29	Quyền sử dụng đất thửa 119	2.057.500.000
30	Quyền sử dụng đất thửa 121	4.919.504.000
31	Quyền sử dụng đất thửa 122	6.278.959.000
32	Quyền sử dụng đất thửa 123	7.382.408.000
	Tổng cộng	50.393.563.000

06. Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 145; 146; 147; 148; 149; 150; 151; Tờ bản đồ số 30 tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông (TS TĐG 6):

Tổng giá trị TS TĐG 6:

ĐVT: Đồng

STT	Tên tài sản	Giá trị thẩm định
01	Quyền sử dụng đất thửa 145	1.584.926.000
02	Quyền sử dụng đất thửa 146	1.631.496.000
03	Quyền sử dụng đất thửa 147	1.575.577.000
04	Quyền sử dụng đất thửa 148	1.426.166.000
05	Quyền sử dụng đất thửa 149	434.548.000
06	Quyền sử dụng đất thửa 150	1.290.664.000
07	Quyền sử dụng đất và Tài sản gắn liền với đất thửa 151	1.676.282.000
Tổng cộng		9.619.659.000

07. Quyền sử dụng đất thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và Tài sản khác gắn liền trên đất thửa đất số 95, tờ bản đồ số 89 tọa lạc tại Thôn 04, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông (TS TĐG 7):

ĐVT: Đồng

Tên tài sản	Loại đất	Diện tích (m ²)	Đơn giá	Thành tiền
Quyền sử dụng đất	Đất ở nông thôn	500	771.000	385.500.000
	Đất trồng cây hàng năm khác	16.577,9	394.000	6.531.692.600
Tổng cộng				6.917.192.600
Làm tròn				6.917.193.000

Tổng tất cả giá trị các Tài sản thẩm định giá là:

ĐVT: Đồng

STT	Tên tài sản	Giá trị thẩm định
01	Tổng giá trị TS TĐG 1	18.223.300.000
	Quyền sử dụng đất	18.191.710.000
	Công trình xây dựng	31.590.000
02	Tổng giá trị TS TĐG 2	6.211.637.000
	Quyền sử dụng đất thửa 184	646.410.000
	Quyền sử dụng đất thửa 183	730.813.000
	Quyền sử dụng đất thửa 182	680.320.000
	Quyền sử dụng đất thửa 185	1.249.677.000
	Quyền sử dụng đất thửa 186	1.025.622.000
	Quyền sử dụng đất thửa 187	940.729.000
	Quyền sử dụng đất thửa 188	938.066.000
03	Tổng giá trị TS TĐG 3	21.812.724.000
	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 116	894.598.000
	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 117	1.143.849.000
	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 118	1.161.324.000
	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 119	1.156.356.000
	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 120	1.200.827.000
	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 121	1.155.699.000

	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 122	1.156.744.000
	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 123	1.154.955.000
	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 124	1.161.472.000
	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 125	1.194.364.000
	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 126	1.222.021.000
	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 127	1.212.804.000
	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 128	1.193.972.000
	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 129	1.200.360.000
	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 130	1.188.670.000
	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 131	1.170.062.000
	Quyền sử dụng đất và Tài sản gắn liền với đất thửa 132	1.159.345.000
	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 133	1.209.855.000
	Quyền sử dụng đất và Cây trồng trên đất thửa 134	875.447.000
04	Tổng giá trị TS TĐG 4	18.060.917.000
	Quyền sử dụng đất	17.634.848.000
	Cây trồng trên đất	426.069.000
05	Tổng giá trị TS TĐG 5	50.393.563.000
	Quyền sử dụng đất thửa 75	1.517.901.000
	Quyền sử dụng đất thửa 76	1.453.925.000
	Quyền sử dụng đất thửa 77	1.435.881.000
	Quyền sử dụng đất thửa 78	1.427.405.000
	Quyền sử dụng đất thửa 79	1.420.024.000
	Quyền sử dụng đất thửa 80	1.419.750.000
	Quyền sử dụng đất thửa 81	1.419.750.000
	Quyền sử dụng đất thửa 83	715.695.000
	Quyền sử dụng đất thửa 84	715.695.000
	Quyền sử dụng đất thửa 85	715.695.000
	Quyền sử dụng đất thửa 86	715.430.000
	Quyền sử dụng đất thửa 87	715.430.000
	Quyền sử dụng đất thửa 88	715.430.000
	Quyền sử dụng đất thửa 89	715.430.000
	Quyền sử dụng đất thửa 90	715.430.000
	Quyền sử dụng đất thửa 91	715.430.000
	Quyền sử dụng đất thửa 92	715.430.000
	Quyền sử dụng đất thửa 93	715.430.000
	Quyền sử dụng đất thửa 94	715.430.000
	Quyền sử dụng đất thửa 95	715.430.000
	Quyền sử dụng đất thửa 96	715.430.000
	Quyền sử dụng đất thửa 97	715.430.000
	Quyền sử dụng đất thửa 98	716.492.000
	Quyền sử dụng đất thửa 99	716.492.000
	Quyền sử dụng đất thửa 100	722.861.000
	Quyền sử dụng đất thửa 116	2.656.266.000
	Quyền sử dụng đất thửa 117	2.057.900.000
	Quyền sử dụng đất thửa 118	2.058.300.000
	Quyền sử dụng đất thửa 119	2.057.500.000
	Quyền sử dụng đất thửa 121	4.919.504.000
	Quyền sử dụng đất thửa 122	6.278.959.000
	Quyền sử dụng đất thửa 123	7.382.408.000
06	Tổng giá trị TS TĐG 6	9.619.659.000

	Quyền sử dụng đất thửa 145	1.584.926.000
	Quyền sử dụng đất thửa 146	1.631.496.000
	Quyền sử dụng đất thửa 147	1.575.577.000
	Quyền sử dụng đất thửa 148	1.426.166.000
	Quyền sử dụng đất thửa 149	434.548.000
	Quyền sử dụng đất thửa 150	1.290.664.000
	Quyền sử dụng đất và Tài sản gắn liền với đất thửa 151	1.676.282.000
	Tổng giá trị TS TĐG 7	6.917.193.000
07	Quyền sử dụng đất	6.917.193.000
	Tổng cộng(1-7)	131.238.993.000
<i>Bằng chữ: Một trăm ba mươi một tỷ, hai trăm ba mươi tám triệu, chín trăm chín mươi ba nghìn đồng.</i>		

Tổng giá trị thẩm định các tài sản trên là: **131.238.993.000 đồng** (Một trăm ba mươi một tỷ hai trăm ba mươi tám triệu chín trăm chín mươi ba nghìn đồng).

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Thông báo này, người được thi hành án, người phải thi hành án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền gửi đơn yêu cầu định giá lại tài sản một lần và phải nộp ngay tạm ứng chi phí định giá lại tài sản (áp dụng đối với trường hợp thông báo kết quả thẩm định giá tài sản).

Vậy, thông báo để các đương sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Nguyễn Đình Trinh